

SỞ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO HÀ NỘI

VŨ TRIỆU QUÂN

GIÁO TRÌNH
ĐỊA LÝ DU LỊCH

(Dùng trong các trường THCN Hà Nội)

NHÀ XUẤT BẢN HÀ NỘI - 2007

Lời giới thiệu

Nước ta đang bước vào thời kỳ công nghiệp hóa, hiện đại hóa nhằm đưa Việt Nam trở thành nước công nghiệp văn minh, hiện đại.

Trong sự nghiệp cách mạng to lớn đó, công tác đào tạo nhân lực luôn giữ vai trò quan trọng. Báo cáo Chính trị của Ban Chấp hành Trung ương Đảng Cộng sản Việt Nam tại Đại hội Đảng toàn quốc lần thứ IX đã chỉ rõ: “Phát triển giáo dục và đào tạo là một trong những động lực quan trọng thúc đẩy sự nghiệp công nghiệp hóa, hiện đại hóa, là điều kiện để phát triển nguồn lực con người - yếu tố cơ bản để phát triển xã hội, tăng trưởng kinh tế nhanh và bền vững”.

Quán triệt chủ trương, Nghị quyết của Đảng và Nhà nước và nhận thức đúng đắn về tầm quan trọng của chương trình, giáo trình đối với việc nâng cao chất lượng đào tạo, theo đề nghị của Sở Giáo dục và Đào tạo Hà Nội, ngày 23/9/2003, Ủy ban nhân dân thành phố Hà Nội đã ra Quyết định số 5620/QĐ-UB cho phép Sở Giáo dục và Đào tạo thực hiện đề án biên soạn chương trình, giáo trình trong các trường Trung học chuyên nghiệp (THCN) Hà Nội. Quyết định này thể hiện sự quan tâm sâu sắc của Thành ủy, UBND thành phố trong việc nâng cao chất lượng đào tạo và phát triển nguồn nhân lực Thủ đô.

Trên cơ sở chương trình khung của Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành và những kinh nghiệm rút ra từ thực tế đào tạo, Sở Giáo dục và Đào tạo đã chỉ đạo các trường THCN tổ chức biên soạn chương trình, giáo trình một cách khoa học, hệ

thống và cập nhật những kiến thức thực tiễn phù hợp với đối tượng học sinh THCS Hà Nội.

Bộ giáo trình này là tài liệu giảng dạy và học tập trong các trường THCS ở Hà Nội, đồng thời là tài liệu tham khảo hữu ích cho các trường có đào tạo các ngành kỹ thuật - nghiệp vụ và đông đảo bạn đọc quan tâm đến vấn đề hướng nghiệp, dạy nghề.

Việc tổ chức biên soạn bộ chương trình, giáo trình này là một trong nhiều hoạt động thiết thực của ngành giáo dục và đào tạo Thủ đô để kỷ niệm "50 năm giải phóng Thủ đô", "50 năm thành lập ngành" và hướng tới kỷ niệm "1000 năm Thăng Long - Hà Nội".

Sở Giáo dục và Đào tạo Hà Nội chân thành cảm ơn Thành ủy, UBND, các sở, ban, ngành của Thành phố, Vụ Giáo dục chuyên nghiệp Bộ Giáo dục và Đào tạo, các nhà khoa học, các chuyên gia đầu ngành, các giảng viên, các nhà quản lý, các nhà doanh nghiệp đã tạo điều kiện giúp đỡ, đóng góp ý kiến, tham gia Hội đồng phản biện, Hội đồng thẩm định và Hội đồng nghiệm thu các chương trình, giáo trình.

Đây là lần đầu tiên Sở Giáo dục và Đào tạo Hà Nội tổ chức biên soạn chương trình, giáo trình. Dù đã hết sức cố gắng nhưng chắc chắn không tránh khỏi thiếu sót, bất cập. Chúng tôi mong nhận được những ý kiến đóng góp của bạn đọc để từng bước hoàn thiện bộ giáo trình trong các lần tái bản sau.

GIÁM ĐỐC SỞ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO

Lời nói đầu

Trong suốt 40 năm hình thành và phát triển, du lịch Việt Nam đã có những bước tiến đáng khích lệ, trở thành ngành kinh tế có vị trí xứng đáng trong nền kinh tế quốc dân.

Đảng và Nhà nước đã khẳng định "Du lịch là một ngành kinh tế tổng hợp quan trọng, góp phần nâng cao dân trí, tạo việc làm và phát triển kinh tế - xã hội của đất nước" và coi "phát triển du lịch là một hướng chiến lược quan trọng trong đường lối phát triển kinh tế - xã hội nhằm góp phần thực hiện công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước", phấn đấu "từng bước đưa nước ta thành trung tâm du lịch, thương mại - dịch vụ có tầm cỡ trong khu vực".

Nằm trong vùng nhiệt đới với nhiều cảnh quan và hệ sinh thái điển hình, Việt Nam là một dân tộc có truyền thống ngàn năm lịch sử dựng nước và giữ nước, với nền văn hóa đa dạng, giàu bản sắc của 54 dân tộc anh em. Chúng ta có tiềm năng lớn về du lịch và đặc biệt là nhiều tài nguyên du lịch có giá trị trong nước và quốc tế. Đây là tiền đề quan trọng để phát triển du lịch ở nước ta. Du lịch là ngành kinh tế có định hướng tài nguyên một cách rõ rệt. Sự phát triển của du lịch có mối liên hệ mật thiết với tài nguyên.

Cuốn giáo trình "Địa lý du lịch" ra đời với hy vọng cung cấp những kiến thức cơ bản về địa lý du lịch nhằm nâng cao những hiểu biết về tình hình phát triển cùng với sự phân hóa lãnh thổ du lịch của Việt Nam. Qua đó, người học có được những thông tin bổ ích, những nhìn nhận khách quan và đúng đắn hơn về địa lý du lịch Việt Nam, để có những hành động tích cực hơn, góp phần vào sự phát triển bền vững của du lịch Việt Nam.

Giáo trình này do cử nhân Vũ Triệu Quân - giáo viên khoa Nghiệp vụ Du lịch - trường Trung học Thương mại và Du lịch Hà Nội biên soạn.

Trường Trung học Thương mại và Du lịch Hà Nội và tôi xin chân thành cảm ơn các thầy cô giáo, các bạn đồng nghiệp cùng các em học sinh đã giúp

đã hoàn thành giáo trình này. Đặc biệt chúng tôi xin gửi lời cảm ơn chân thành nhất tới:

PGS.TS Nguyễn Minh Tuệ - Chủ nhiệm bộ môn Địa lý Kinh tế khoa Địa lý - Trường ĐHSP Hà Nội.

Thạc sĩ Phạm Lê Thảo - Cục Xúc tiến Du lịch - Tổng cục Du lịch.

Hội đồng khoa học trường Trung học Thương mại và Du lịch Hà Nội đã hết sức tạo điều kiện cho tôi hoàn thành giáo trình này.

Các bạn đồng nghiệp khoa Nghiệp vụ Du lịch - trường Trung học Thương mại và Du lịch Hà Nội đã hỗ trợ, động viên và nhiệt tình đóng góp những ý kiến quý báu giúp tôi hoàn thành giáo trình.

Tuy đã có nhiều cố gắng để cuốn sách đến với bạn đọc có chất lượng cao nhất nhưng chắc chắn không thể tránh được những thiếu sót. Tôi rất mong nhận được những ý kiến đóng góp, phê bình của bạn đọc để giáo trình được hoàn thiện hơn.

Xin chân thành cảm ơn!

TÁC GIẢ

Bài mở đầu

MỤC TIÊU, VỊ TRÍ, TÍNH CHẤT MÔN HỌC

I. MỤC TIÊU CHUNG CỦA MÔN HỌC

- Học sinh hiểu những kiến thức cơ bản về Địa lý du lịch, tiềm năng và tình hình phát triển cùng với sự phân hoá lãnh thổ du lịch của Việt Nam.
- Vận dụng những kiến thức đã học vào thực tiễn hoạt động kinh doanh du lịch.
- Rèn luyện cho học sinh lòng yêu quê hương đất nước, có ý thức giữ gìn bảo vệ các tài nguyên du lịch.

II. MỤC TIÊU CỤ THỂ

Sau khi học xong môn học Địa lý du lịch, học sinh cần phải nắm vững:

- Các nhân tố ảnh hưởng đến sự hình thành và phát triển du lịch.
- Sự phân hoá lãnh thổ du lịch Việt Nam: các vùng du lịch, các trung tâm tạo vùng, các điểm, tuyến du lịch chủ yếu.
- Vận dụng những kiến thức đã học vào thực tiễn hoạt động kinh doanh du lịch.
- Có thái độ học tập tốt, củng cố và tăng thêm lòng yêu quê hương, đất nước con người Việt Nam.

III. VỊ TRÍ MÔN HỌC

Môn học Địa lý du lịch trong chuyên ngành đào tạo Nghiệp vụ lễ tân là môn học cơ sở chuyên ngành được dùng để giảng dạy cho các lớp trung học chuyên nghiệp lễ tân. Bên cạnh đó, môn học này còn có thể dùng để giảng dạy cho hệ nghề như: Hướng dẫn viên du lịch và lễ tân.

Môn học Địa lý du lịch được giảng dạy sau các môn Tổng quan du lịch, Tổng quan cơ sở lưu trú du lịch, Tâm lý khách du lịch, Marketing du lịch, Kỹ năng giao tiếp và trước các môn chuyên ngành như Lý thuyết nghiệp vụ lễ tân, Thực hành

nghiệp vụ lễ tân, vì môn này tạo nền móng cơ sở lý luận và hỗ trợ các kiến thức cho các môn cơ sở chuyên ngành và chuyên ngành, góp phần tạo dựng một đội ngũ lao động tương lai có trình độ tay nghề cao và đặc biệt có lòng yêu quê hương, đất nước.

IV. MÔ TẢ MÔN HỌC

- Tổng số tiết: 30 tiết.
- Phân bố thời gian:
- + Lý thuyết: 21 tiết.
- + Thực hành: 5 tiết.
- + Kiểm tra: 4 tiết.
- Bao gồm 3 chương:
- + Chương I: Du lịch và các nhân tố ảnh hưởng đến sự hình thành và phát triển du lịch.
- + Chương II: Sự phân hóa lãnh thổ du lịch Việt Nam.
- + Chương III: Các vùng du lịch Việt Nam.

V. PHƯƠNG PHÁP DẠY VÀ HỌC MÔN HỌC ĐỊA LÝ DU LỊCH

1. Đối với giáo viên

- Hướng dẫn học sinh hiểu những kiến thức cơ sở về Địa lý du lịch, tiềm năng và tình hình phát triển cùng với sự phân hoá lãnh thổ du lịch của Việt Nam.
- Hướng dẫn học sinh vận dụng những kiến thức đã học vào thực tiễn đồng thời thảo luận trong những giờ học thực hành.
- Hướng dẫn học sinh tự nghiên cứu giáo trình.

Tùy theo mục đích, nội dung của từng phần mà vận dụng các phương pháp giảng dạy khác nhau như: diễn giảng, phân tích, phát vấn gợi mở... kết hợp chia nhóm thảo luận.

2. Đối với học sinh

- Nghiên cứu giáo trình trước khi lên lớp.
- Có ý thức liên hệ những kiến thức đã học vào thực tiễn.
- Chuẩn bị những nội dung thảo luận trên lớp dựa trên cơ sở hướng dẫn của giáo viên.
- Đọc tài liệu tham khảo do giáo viên hướng dẫn.

Chương I

DU LỊCH VÀ CÁC NHÂN TỐ ẢNH HƯỞNG ĐẾN SỰ HÌNH THÀNH VÀ PHÁT TRIỂN DU LỊCH

Mục tiêu

- Giúp học sinh hiểu một cách tổng quan về du lịch và đối tượng - nhiệm vụ của địa lý du lịch.
- Hình thành cho các em những kiến thức cơ bản về tài nguyên du lịch và những nhân tố khác như chính trị, xã hội và các cơ sở hạ tầng - cơ sở vật chất kỹ thuật đã ảnh hưởng đến sự hình thành và phát triển du lịch.

Nội dung tóm tắt

- Khái niệm về du lịch và địa lý du lịch.
- Các nhân tố ảnh hưởng đến sự hình thành và phát triển du lịch.

I. KHÁI NIỆM

Từ xa xưa trong lịch sử nhân loại, du lịch đã được ghi nhận như một sở thích, một hoạt động nghỉ ngơi tích cực của con người. Ngày nay, du lịch đã trở thành một nhu cầu không thể thiếu được trong đời sống văn hóa – xã hội của các nước. Về mặt kinh tế, du lịch đã trở thành một trong những ngành kinh tế quan trọng của nhiều nước công nghiệp phát triển. Du lịch được coi là một ngành công nghiệp du lịch và hiện nay, ngành “công nghiệp” này chỉ đứng sau công nghiệp dầu khí và ô tô. Đối với một số nước đang phát triển, du lịch được coi là một cách thức để vực dậy nền kinh tế yếu của những quốc gia đó.

Tuy nhiên, theo nhiều chuyên gia thuộc tổ chức Du lịch thế giới (WTO), sự bùng nổ của hoạt động du lịch chỉ mới bắt đầu từ nửa sau thế kỷ XX và các số liệu về hoạt động du lịch mới bắt đầu được quan tâm từ những năm 50 trở lại đây.

Có thể nói rằng, buổi ban đầu của sự bùng nổ du lịch là do những du khách nghỉ biển tạo nên. Cho đến nay, du lịch biển vẫn là dòng du khách chính trên thế giới. Chính vì vậy, có khái niệm du lịch 3S với các nghĩa: biển, cát, ánh nắng (tiếng Anh là Sea, Sand, Sun). Khi phát hiện ra du lịch là một ngành kinh

doanh đem lại lợi nhuận cao, nhiều doanh nhân tìm mọi cách đáp ứng tối đa nhu cầu mọi mặt của du khách. Do những biến động bất ổn về chính trị, kinh tế và xã hội, nên ở nhiều nơi, vấn đề an toàn được đặt lên hàng đầu. Chữ S thứ tư ngày nay cần hiểu là an toàn hay an ninh (Safety, Security). Nó vừa là yêu cầu của khách; vừa là nhiệm vụ của nhà cung ứng du lịch. Hiện nay, biển không còn là địa chỉ duy nhất của các chuyến du lịch. Có thể nói rằng, du lịch (tourism) bao gồm 4T là:

Di chuyển (travel).

Phương tiện vận chuyển tốt, gây hứng khởi (transport).

Yên tĩnh, thanh bình (tranquillity).

Môi trường tự nhiên cũng như xã hội trong sạch (transparency).

1. Khái niệm về du lịch

Ngày nay, du lịch đã trở thành một hiện tượng kinh tế - xã hội phổ biến, không chỉ ở các nước phát triển mà còn ở cả các nước đang phát triển, trong đó có Việt Nam. Tuy nhiên, cho đến nay nhận thức về nội dung du lịch vẫn chưa thống nhất.

Do hoàn cảnh (thời gian, khu vực) khác nhau, dưới mỗi góc độ nghiên cứu khác nhau, mỗi người có một cách hiểu về du lịch khác nhau. Đúng như một chuyên gia về du lịch đã nhận định: *“đối với du lịch, có bao nhiêu tác giả nghiên cứu thì có bấy nhiêu định nghĩa”*.

Là một trong số những học giả đưa ra khái niệm ngắn gọn nhất (tuy không phải là đơn giản nhất), viện sĩ Nguyễn Khắc Viện đã khẳng định *“du lịch là sự mở rộng không gian văn hóa của con người”*.

Trong cuốn *“Du lịch và kinh doanh du lịch”*, TS. Trần Nhan cho rằng: Du lịch là quá trình hoạt động của con người rời khỏi quê hương đến một nơi khác với mục đích chủ yếu là được thẩm nhận những giá trị vật chất và tinh thần đặc sắc, độc đáo, khác lạ với quê hương không nhằm mục đích sinh lời được tính bằng đồng tiền (Nxb Văn hóa, Hà Nội, 1995).

Trong giáo trình *“Thống kê du lịch”*, các tác giả Nguyễn Cao Thường và Tô Đăng Hải lại đưa ra khái niệm: *“du lịch là một ngành kinh tế xã hội, dịch vụ, có nhiệm vụ phục vụ nhu cầu tham quan, giải trí, nghỉ ngơi có hoặc không kết hợp với các hoạt động chữa bệnh, thể thao, nghiên cứu khoa học và các nhu cầu khác”* (Nxb Đại học và Giáo dục chuyên nghiệp, Hà Nội, 1990).